

MAGLUMI 1000

Máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang (CLIA)



NHỮNG CÔNG NGHỆ NỔI BẬT CỦA MAGLUMI

Hệ thống phân tích miễn dịch Hóa phát quang (CLIA)

CLIA sử dụng 2 công nghệ quan trọng, một là công nghệ gắn nhãn quyết định chế độ phản ứng; và hai là công nghệ phân tách quyết định độ nhạy, độ chính xác và độ ổn định của hóa chất xét nghiệm.

Công nghệ gắn nhãn

Hai kiểu công nghệ gắn nhãn được sử dụng phổ biến. Một là gắn enzyme và hai là gắn nhãn bằng phân tử siêu nhỏ không enzyme. Hóa chất gắn nhãn bằng enzyme không ổn định và dễ bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi điều kiện bảo quản. Hệ thống Maglumi ứng dụng công nghệ gắn nhãn ABEI.

ABEI là phân tử nhỏ không enzyme với công thức phân tử đặc biệt để tăng cường sự ổn định trong dung dịch a-xít và kiềm. Như trong phản ứng hóa phát quang, phản ứng hóa học ABEI với sodium hydroxide (NaOH) và Hydroperoxide (H_2O_2) kết thúc quá trình trong 3 giây

Công nghệ phân tách

Maglumi sử dụng hạt từ tính siêu nhỏ. Như công nghệ phân tách, nó đã được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực hóa phát quang (CLIA). So với công nghệ phân tách truyền thống, nó có những ưu điểm sau:

- Rút ngắn thời gian phản ứng bằng cách khuếch đại các phản ứng
- Bề mặt của kháng nguyên và kháng thể
- Tăng cường độ nhạy bằng cách thu hút tốt hơn và nhanh hơn các kháng nguyên và kháng thể
- Giảm sai lệch xét nghiệm nội bộ hoặc bên ngoài đáng kể bằng cách trộn triệt để hóa chất trong một nền tảng phân tách chất lỏng
- Tăng cường độ chính xác bằng cách hấp thụ các kháng nguyên và kháng thể thông qua phản ứng hóa học.



DANH MỤC XÉT NGHIỆM

■ Dấu ấn ung thư

Ferritin
AFP
CEA
Total PSA
Free PSA
CA 125
CA 15-3
CA 19-9
PAP
CA 50
CYFRA 21-1
CA 242
CA 72-4
NSE
S-100
SCCA
TPA-snibe
Pepsinogen I
Pepsinogen II
Gastrin-17
H.pylori IgG

■ Dấu ấn xương

Intact PTH
Calcitonin
Osteocalcin
24-OH Vitamin D

■ Bệnh chuyển hóa

C-peptide
Insulin
ICA
IAA
Proinsulin
GAD 65
IA-2

■ Khả năng sinh sản

FSH
LH
HCG/ beta-HCG
PRL
Estradiol
Free Estriol
Progesterone
Testosterone
Free Testosterone
DHEA-S
AMH
17-OH Progesterone

■ Tuyến giáp

TSH
T4
T3
Free T4
Free T3
TG
TGA
TRAb
TMA
Anti-TPO
Rev T3

■ Sàng lọc trước sinh

cAFP
free beta-HCG
PAPP-A

■ Giám sát nhiễm trùng, vi khuẩn

CRP
PCT (Procalcitonin)

■ Chức năng thận

Beta2-MG
Albumin

■ Sơ hóa gan

HA
PIIIP N-P
C IV
Laminin
Cholyglycine

■ Bệnh nhiễm trùng

Toxo IgG
Toxo IgM
Rubella IgG
Rubella IgM
CMV IgG
CMV IgM
HSV-1/2 IgG
HSV-2 IgG
HSV-1/2 IgM

■ EBV

EBV EA IgG
EBV EA IgA
EBV VCA IgG
EBV VCA IgM
EBV VCA IgA
EBV NA IgG

■ Dị ứng/ tự miễn

IgM
IgA
IgE
IgG

■ Bệnh thiếu máu

Vitamin B12
Ferritin
FA (Folic acid)

■ Theo dõi thuốc điều trị

Cyclosporine A
Tacrolimus, FK 506
Digoxin

■ Bệnh tim mạch

CK-MB
Troponin I
Myoglobin
NT-proBNP
Aldosterone
Angiotensin I
Angiotensin II
D-Dimer
Direct Renin
LP-PLA2
Hs-cTnI

■ Bệnh truyền nhiễm

HBsAg
Anti-HBs
HBeAg
Anti-HBe
Anti-HBc
Anti-HBc
Anti-HCV
Syphilis
Chagas
HTLV I/II
Anti-HAV
HAV IgM
HIV Ab
HIV p24 Ag
HIV Ab/Ag combi

■ Nhóm bệnh khác

GH
IGF-I
Cortisol
ACTH

MAGLUMI 1000

Máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang (CLIA)

Thông số kỹ thuật máy Maglumi-800

Đặc điểm của hóa chất	Flash hóa phát quang gắn nhãn ABEI với độ nhạy cao, ổn định lâu dài Hạt từ siêu nhỏ Nano cho tách chiết nhanh và hiệu quả
Đặc điểm chính của máy	Tốc độ cao lên đến 120 test/ giờ Luôn sẵn sàng sử dụng liên tục 24 giờ / ngày Thời gian trả kết quả xét nghiệm đầu tiên: 17 phút
Chế độ vận hành	Xét nghiệm ngẫu nhiên, hàng loạt hoặc mẫu cấp cứu (STAT)
Tải mẫu xét nghiệm	Lên đến 144 ống mẫu xét nghiệm Tải liên tục, luôn sẵn sàng chạy mẫu cấp cứu (STAT) Đọc nhận biết qua mã vạch hoặc đánh số phân tích tự động Kết nối mạng LIS, tự động đọc thông tin mẫu xét nghiệm Giữ lạnh khu vực mẫu xét nghiệm với nguồn cấp điện độc lập
Tải hóa chất xét nghiệm	15 vị trí hóa chất trong khoang chứa Tải mẫu xét nghiệm liên tục Thẻ RFID đọc tất cả thông tin hóa chất đưa vào Khu vực hóa chất được giữ lạnh riêng
Bộ hóa chất tích hợp	Sử dụng ngay, không cần chuẩn bị trước Bộ hóa chất đã bao gồm hóa chất hiệu chuẩn (calib) Thẻ RFID lưu trữ tất cả thông tin về hóa chất sử dụng Thẻ RFID với xây dựng các đường cong tổng thể Hiệu chuẩn 2 điểm để điều chỉnh đường cong tổng thể Thời gian ổn định hóa chất hiệu chuẩn: tối đa 4 tuần
Những đặc điểm khác	Phát hiện cục máu đông Phát hiện mức chất lỏng Pha loãng mẫu nồng độ cao tự động và tỷ lệ tùy chọn Ủ liên tục tại 37°C
Hệ thống điều hành	Sử dụng hệ điều hành Windows 7 Tương thích máy HP (CPU Dual-core) Màn hình cảm ứng màu
Kết nối	Giao tiếp 2 chiều với mạng LIS thông qua giao thức chuẩn ASTM
Kích thước/ trọng lượng	Đầu vào: nguồn AC 110-230V, 50/60 Hz Kích thước máy: 135 x 76 x 158 cm, trọng lượng: 148 kg

EC: Sản xuất theo tiêu chuẩn Châu Âu
REP: Đại diện nhượng quyền thương hiệu sản xuất

LOTUS Global Co., Ltd

1 Four Seasons Terrace, West Drayton, Middlesex London,
UB7 9GG, United Kingdom

Tel. +44-20-75868010 Fax. +44-20-79006187



Nhà máy sản xuất

SNIBE Diagnostics

4/F, Wearnes Tech Bldg, Science & Industry
Park, Nanshan, Shenzhen, 518057, PRC

Tel: +86-755-86028224
Fax: +86-755-26654850